

Số: 23/2022/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST-DSST ngày 18 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần S;

Địa chỉ: đường N, phường V, quận B, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1985, Trưởng phòng giao dịch T; Địa chỉ: đường T, phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị B, sinh năm 1963 và ông Võ Thành L, sinh năm 1963;

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị B và ông Võ Thành L thống nhất thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S các khoản nợ sau:

- 10.458.628 đồng (mười triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi tám nghìn đồng), theo Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng.

- 296.611.873 đồng (hai trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm mười một nghìn, tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng) (trong đó nợ gốc 253.000.000 đồng, lãi trong hạn 36.080.089 đồng, lãi quá hạn 5.047.178 đồng, lãi phạt quá hạn

22.484.606 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số LD 1825500027 và giấy nhận nợ số 01/LD1825500493 ngày 12/9/2018.

Trường hợp bị đơn không trả được nợ nguyên đơn được quyền yêu cầu phát mãi tài sản đảm bảo của vợ chồng ông L bà B đang thế chấp tại Ngân hàng để thu hồi nợ là: Thửa đất số 395, tờ bản đồ 325-B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA nn do UBND huyện Phú Hòa cấp ngày 19/01/2010 theo HĐ thế chấp QSDĐ số 334/TC-18 ngày 12/9/2018.

Kể từ ngày 16/11/2022 cho đến khi trả xong khoản nợ, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận của các hợp đồng tín dụng các bên đã kí kết tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn phải án chịu dân sự sơ thẩm nhưng bị đơn thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí dân sự nên miễn án phí dân sự đối với bị đơn.

Hoàn trả cho Nguyên đơn 7.420.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 000nn ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hưng